

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 14 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Hữu Việt.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Kim Thanh; 2. Bà Hoàng Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Hải, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Lâm Thanh T, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1996 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 11, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Chỗ ở hiện nay: Thôn 12, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12. Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông Vũ Đức N, sinh năm 1974 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2022; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Phương Văn T1, sinh năm 1996; (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 17, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện đang thi hành án tại Trại giam Vĩnh Quang, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Anh Đình Văn T, sinh năm 1991; (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 24, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1992; (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Chè Đen I, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện đang thi hành án tại Trại giam Quyết Tiến Công an tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ cuối năm 2021 đến tháng 3/2022, Lâm Thanh T, sinh năm 1996, trú tại tổ 11, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (tạm trú tại Thôn 12, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang) làm thuê cho Chu Kiều H, trú tại tổ 02, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, công việc của T là chở những nhân viên nữ do H quản lý đến các Quán Karaoke trên địa bàn tỉnh rót bia, rượu cho khách khi có yêu cầu. Quá trình làm việc, T thường tiếp xúc với một số người có nhu cầu sử dụng ma T1y tổng hợp, gồm ma T1y loại Ketamine (thường gọi là “Ke”), ma T1y loại MDMA (thường gọi là “Kẹo”) và T nảy sinh ý định tìm mua ma T1y tổng hợp về bán cho những người có nhu cầu sử dụng. Ngày 08/4/2022, T đến Quán Bar NYX thuộc phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang chơi, tại đây T gặp, nói chuyện với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), rồi hỏi mua được của người này 04 viên ma T1y “Kẹo” màu xanh và 01 gói ma T1y “Ke”, với số tiền là 5.000.000 đồng. T cất giấu số ma T1y trên trong người nhằm mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 20 giờ ngày 09/4/2022, T đang ở nhà tại nơi tạm trú, thì nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0327.270.692 của Trần Tuấn A, trú tại thôn Chè Đen I, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, là chủ Quán Karaoke Huyền My (T quen biết với A từ trước) đến số thuê bao của T 0978.406.689 (số thuê bao này H cho T sử dụng từ khi còn làm thuê cho H); Ahỏi T *“anh có mấy người bạn của anh đang hát ở đây xem biết chỗ nào bán ma T1y Ketamine, Kẹo thì mua hộ anh”*, T trả lời *“Ok để em xem”*. Do muốn bán số ma T1y hôm trước mua của người đàn ông tại Quán Bar NYX, nên T gọi lại cho Ahỏi *“Lấy như thế nào”*, A trả lời *“Lấy 04 viên ma T1y kẹo và một chỉ Ketamine”*; T báo giá hai loại ma T1y trên cho A là 5.600.000 đồng và bảo chuyển tiền trước vào tài khoản số 087670800 của T mở tại MBbank, rồi T đem ma T1y tới quán sau (việc Ahỏi mua ma T1y của T là do Phương Văn T, Nguyễn Duy Sơn, Trần Văn Quang, cùng trú tại xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang đến quán của A hát và nhờ mua hộ, đồng ý với điều kiện được sử dụng ma T1y cùng). Khoảng 20 phút sau T nhận được đủ số tiền trên chuyển từ số tài khoản 1019880192 mang tên Đinh Văn T mở tại Vietcombank (Tinh ở cùng nhóm với T1, Sơn, Quang).

Khoảng 21 giờ cùng ngày, T mang 04 viên ma T1y “Kẹo” màu xanh và số ma T1y “Ke” mua ngày 08/4/2022 đến Quán Karaoke Huyền My cho Anhư thỏa thuận. Đến nơi thấy A đang đứng ở quầy lễ tân, T nói *“Em lên tầng một tý”*, Abiết T mang ma T1y đến nên đi theo sau, đến tầng hai T đi vào Phòng hát số 03 (không có khách hát) và bảo A *“Gọi mọi người sang lấy hàng”*. Lúc này A thấy T1 đang

đứng ở cửa Phòng hát số 04, nên đã gọi T1 đến và cùng T chỉ tay vào trong Phòng hát số 03 nói “*Đồ để ở khay đựng đồ trên bàn*”, T1 hiểu là ma T1y và đi vào phòng lấy 01 T1i nhỏ nylon màu trắng để trong giỏ đựng bìm bìm, bên trong chứa 04 viên ma T1y “Kẹo” màu xanh và số ma T1y “Ke” như đã thỏa thuận. Sau đó, T cùng Adi xuống tầng một và T đi về. Còn T1 cầm T1i ma T1y về Phòng hát số 04 và cùng các đối tượng Quang, Sơn, Tinh, Triệu Mùi Lai, trú tại thôn Cao Sơn, xã Quảng Nguyên, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang (là nhân viên được thuê đến rót bia, rượu) tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y (người thụ hưởng là Ma Văn Minh, trú tại thôn 22, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang; Lê Thúy Vân, trú tại thôn Thanh Sơn, xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, đi cùng Lai đến rót bia, rượu). Ngoài ra, trong Phòng hát số 04 còn có 03 nhân viên đi cùng Lai và Vân là Lê Thị Mai, trú tại xã Nhữ Hán, huyện Yên Sơn; Hoàng Thị Ngọc Trang, trú tại thôn Bắc Phù, xã Bắc Thủy, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; Đoàn Thị Thương, trú tại xã Vòng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội và bạn của Quang là Trần Văn Hạnh, trú tại thôn 16, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, nH cả 04 người này không sử dụng ma T1y và không giúp các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y.

Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, thì nhóm các đối tượng trên bị Tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện và thu giữ các công cụ sử dụng ma T1y gồm: 01 đĩa sứ trên mặt đĩa sứ còn bám dính chất bột màu trắng; 01 trụ tròn bằng tờ tiền 20.000 đồng Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 T1i nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng để bên trong hộp loa thùng; 01 thẻ nhựa màu đen, hình chữ nhật. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma T1y đối với các đối tượng có mặt trong Phòng hát số 04 và Trần Tuấn A, kết quả: Trần Văn Quang, Phương Văn T, Nguyễn Duy Sơn, Ma Văn Minh, Triệu Mùi Lai, Lê Thùy Vân kết quả: (+) dương tính với ma T1y tổng hợp (MDMA, MET); Trần Tuấn A, Lê Thị Mai, Đoàn Thị Thương, Hoàng Thị Ngọc Trang, Trần Văn Hạnh kết quả: (-) âm tính với ma T1y.

Ngày 10/4/2022, khi biết Trần Tuấn A bị bắt do liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y tại Quán Karaoke Huyền My tối ngày 09/4/2022, T đã sợ và bỏ nhà đi vào thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, đã rút bỏ điện thoại di động và số thuê bao sử dụng trao đổi mua bán ma T1y, không liên lạc với gia đình. Đến đầu tháng 10/2022, khi liên lạc về gia đình, biết mình bị truy nã, nên ngày 17/10/2022 T đã về và đến Phòng CSĐT tội phạm về ma T1y Công an tỉnh Tuyên Quang để đầu thú, sau đó khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình về việc bán ma T1y cho nhóm Để tổ chức sử dụng trái phép tối ngày 09/4/2022 tại Quán Karaoke Huyền My, phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

*** Kết luận giám định:**

Tại kết luận giám định số 440/KL-GĐKTHS ngày 14/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với số chất bột và tinh thể màu trắng đã thu giữ được tại Phòng hát số 04 Quán Karaoke Huyền My tối ngày 09/4/2022 như sau: Số chất bột màu trắng thu giữ trên đĩa sứ là chất ma T1y, loại

Ketamine, khối lượng 0,014 gam; số chất tinh thể màu trắng thu giữ trong hộp chiếc Loa thùng là chất ma T1y, loại Ketamine, khối lượng 0,574 gam.

* Thu giữ vật chứng:

- Quá trình điều tra vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số vật chứng đã chuyển theo hồ sơ vụ án và được xem xét, giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Trong vụ án này, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 Chứng minh thư nhân dân số 071041306 mang tên Lâm Thanh T, chuyển theo hồ sơ vụ án chờ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lâm Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản kiểm tra; vật chứng thu giữ; biên bản xét nghiệm tìm chất ma T1y; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 03/CT-VKSTQ-P1 ngày 27 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Lâm Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thanh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung tóm tắt vụ án tại Cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và áp dụng điều luật như trong Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Người làm chứng Đinh Văn T xác định nội dung sự việc được chứng kiến phù hợp với nội dung mô tả của Cáo trạng và lời khai của bị cáo Lâm Thanh T tại phiên tòa.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Thanh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma T1y.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Thanh T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/10/2022).

Phạt bổ sung (Phạt tiền) từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Lâm Thanh T 01 (một) Chứng minh thư nhân dân số 071041306 mang tên Lâm Thanh T (hiện đang được lưu theo hồ sơ vụ án).

Truy thu của bị cáo Lâm Thanh T số tiền 5.600.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, văn bản tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng: Tại phiên toà bị cáo khai nhận đã được thông báo đầy đủ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng, tại giai đoạn điều tra, truy tố và trước khi mở phiên bị cáo đã được giao nhận, tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định, không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến vụ án trong cả quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm. Tại phiên toà bị cáo không có ý kiến về trình tự, thủ tục của cơ quan điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận phù hợp và xác định tóm tắt vụ án nêu trong Cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng với diễn biến hành vi, số lượng, đối tượng, vật chứng và các nội dung liên quan trong vụ án, bị cáo không đề nghị bổ sung, sửa đổi, rút bớt nội dung bị truy tố trong vụ án. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đối chiếu với các chứng cứ bổ trợ và lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 09/4/2022, tại Quán Karaoke Huyền My của Trần Tuấn A (thuộc thôn Chè Đen I, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang), Lâm Thanh T đã có hành vi bán trái phép 04 viên ma T1y màu xanh, loại MDMA và 01 T1i ma T1y, loại Ketamine với giá 5.600.000 đồng theo thoả thuận mua bán với Trần Tuấn A. Sau đó, Trần Tuấn A, Phương Văn T, Trần Văn Quang, Nguyễn Duy Sơn, Đinh Văn T, Triệu Mùi Lai đã dùng số ma T1y này để tổ chức sử dụng trái phép tại Phòng hát số 04, tầng hai của Quán Karaoke Huyền My cho các đối tượng không cùng góp tiền là Ma Văn Minh và Lê Thúy Vân sử dụng, bị cáo và người mua ma tuý khai nhận được Lâm Thanh T bán trái phép 04 viên ma T1y màu xanh, loại MDMA và 01 T1i ma T1y, loại Ketamine với giá 5.600.000 đồng, nH đã sử dụng một phần không có căn cứ xác định khối lượng, (số ma T1y loại Ketamine chưa sử dụng hết và bị thu giữ có khối lượng là 0,588 gam).

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ các tài liệu thu thập được xác định bị cáo Lâm Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lâm Thanh T bán ma tuý theo thoả thuận với Trần Tuấn A mà không bị bắt ngay, sau khi biết các đối tượng trong vụ án trên bị xử lý T đã lẩn trốn, khi biết đã bị khởi tố và truy nã đã đầu thú, tại giai đoạn điều tra khai báo nhận tội phù hợp với diễn biến vụ án, nên được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và Đầu thú, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo: Trong vụ án này xác định Lâm Thanh T bán trái phép 04 viên ma T1y màu xanh, loại MDMA và 01 T1i ma T1y, loại Ketamine với giá 5.600.000 đồng là số ma túy đáng kể nH đã sử dụng một phần không xác định được khối lượng, số ma T1y loại Ketamine chưa sử dụng hết và bị thu giữ có khối lượng là 0,588 gam, nên bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Không có căn cứ xử bị cáo theo khoản khác của điều luật và xem xét trách nhiệm của đồng phạm khác.

Xét tổng thể các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và tính chất, mức độ phạm tội, đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà đề nghị xử bị cáo mức án như trên là phù hợp, cần xác định mức án cho bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng: Tại phiên toà xác định cụ thể các vật chứng thu giữ đã xử lý trong vụ án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Trong vụ án này, tài sản bị cáo bị thu giữ là 01 Chứng minh thư nhân dân số 071041306 mang tên Lâm Thanh T (được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án) là giấy tờ tùy thân, cần trả lại cho bị cáo.

Truy thu của bị cáo Lâm Thanh T số tiền 5.600.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

*** Về những người và nội dung liên quan:**

- Đối với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) đã được T gặp tại Quán Bar NYX thuộc phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang hỏi mua được của người này 04 viên ma T1y “Kẹo” màu xanh và 01 gói ma T1y “Ke”, với số tiền là 5.000.000 đồng: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh, nH không xác định được tên tuổi, địa chỉ, lai lịch của người đàn ông này, nên không có căn cứ điều tra xử lý.

- Đối với Trần Tuấn A, Phương Văn T, Đinh Văn T, Trần Văn Quang, Nguyễn Duy Sơn, Triệu Mùi Lai đã dùng số ma T1y do Lâm Thanh T bán cho Trần Tuấn A vào việc phạm tội, đã bị kết án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Chu Kiều H là người đăng ký số thuê bao 0978.406.689, nH cơ quan điều tra không có căn cứ xác định có liên quan nên không xem xét xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thanh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma T1y*”

- Xử phạt: Bị cáo Lâm Thanh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (18/10/2022).

- Phạt tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Lâm Thanh T 01 (một) Chứng minh thư nhân dân số 071041306 mang tên Lâm Thanh T do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 11/10/2019.

Truy thu của bị cáo Lâm Thanh T số tiền 5.600.000 đồng (*Năm triệu sáu trăm nghìn đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lâm Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/02/2023)/.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Cục THADS tỉnh T. Quang;
- Công an tỉnh T.Quang (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Quang;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Hữu Việt

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

.....

